

KẾ HOẠCH

Ứng phó sự cố cháy nổ đường ống dẫn dầu, khí trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2020

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 ngày 19/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 66/2014/NĐ-CP ngày 04/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai

Căn cứ Quyết định số 1041/QĐ-TTg ngày 24/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Quy hoạch tổng thể lĩnh vực Ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 224/QĐ-TTg ngày 12/02/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án Quy hoạch tổng thể lĩnh vực Ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đến năm 2020;

Căn cứ Kế hoạch số 4491/KH-UBND ngày 15/6/2015 của UBND tỉnh Đồng Nai thực hiện Ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Kế hoạch ứng phó sự cố cháy nổ đường ống dẫn dầu, khí trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 với các nội dung sau:

Phần I

MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. SỰ CẦN THIẾT

Trong quá trình hoạt động sản xuất, kinh doanh và sử dụng xăng, dầu, khí tiềm ẩn nhiều nguy cơ ô nhiễm môi trường do rò rỉ hoặc sẽ gây ra cháy nổ thời gian qua cho thấy ở nước ta các sự cố xăng, dầu, khí xảy ra ngày càng tăng về số lượng các vụ việc và mức độ thiệt hại ngày càng lớn, có những vụ cháy nổ xăng, dầu, khí đã thiêu rụi toàn bộ kho tàng, thậm chí nhiều vụ sự cố xăng, dầu, khí đã gây thiệt hại về người.

Với những tính chất nguy hiểm của xăng, dầu, khí như trên nên hoạt động xăng, dầu, khí luôn đi liền với nguy cơ xảy ra sự cố lớn, ngay lập tức tác động trên phạm vi rộng đến sức khỏe con người, tài sản vật chất và môi trường. Để giảm thiểu những tác động tiêu cực nói trên và thực hiện Quyết định 1041/QĐ-

TTg ngày 24/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Quy hoạch tổng thể lĩnh vực Ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đến năm 2020 và Kế hoạch số 4491/KH-UBND ngày 15/6/2015 của UBND tỉnh Đồng Nai thực hiện Ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Việc xây dựng Kế hoạch ứng phó sự cố cháy nổ đường ống dẫn dầu, khí là thật sự cần thiết, không bị động, tránh những nguy cơ đáng tiếc, giảm thiệt hại đến mức thấp nhất khi xảy ra sự cố cháy nổ.

II. MỤC ĐÍCH

1. Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất, phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng nhằm đáp ứng kịp thời yêu cầu ứng phó, khắc phục hậu quả khi có sự cố cháy nổ đường ống dẫn dầu, đường ống dẫn khí xảy ra.

2. Là cơ sở cho các cơ quan, đơn vị xây dựng và triển khai kế hoạch hành động riêng theo nhiệm vụ được phân công.

3. Là cơ sở cho các cơ quan, đơn vị đề xuất kinh phí đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm phương tiện, trang thiết bị phát triển nguồn nhân lực, đào tạo kỹ thuật để phục vụ tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ.

4. Ứng phó có hiệu quả, giảm thiểu các thiệt hại tới mức thấp nhất người và tài sản đối với sự cố cháy nổ đường ống dẫn dầu, đường ống dẫn khí trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

5. Nâng cao trách nhiệm của chủ sở hữu đường ống dẫn dầu, đường ống dẫn khí và các cơ quan nhà nước, các đơn vị vũ trang nhân dân và mọi cá nhân trong việc ứng phó, khắc phục hậu quả do sự cố cháy nổ đường ống dẫn dầu, đường ống dẫn khí.

6. Là cơ sở cho các cơ quan, đơn vị triển khai công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân chủ động ứng phó có hiệu quả nhằm hạn chế thấp nhất thiệt hại khi có cháy nổ đường ống dẫn dầu, đường ống dẫn khí xảy ra.

II. YÊU CẦU

1. Cơ quan chỉ huy thống nhất điều hành là Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Đồng Nai.

2. Phát huy mọi nguồn lực, theo phương châm “Bốn tại chỗ” (chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; vật tư, phương tiện và kinh phí tại chỗ; hậu cần tại chỗ).

3. Tích cực, chủ động phòng ngừa, thông báo, báo động sớm; thu thập và xử lý thông tin nhanh, chính xác; chỉ huy điều hành thống nhất theo kế hoạch linh hoạt, sáng tạo và quyết đoán.

4. Trong mọi trường hợp sự cố thiên tai, thảm họa xảy ra ảnh hưởng đến đường ống dẫn dầu, khí người chỉ huy cao nhất hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ tại hiện trường (là Trưởng ban, Phó Trưởng ban hoặc thành viên Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các cấp) được ủy quyền điều động

lực lượng, phương tiện, trang thiết bị của các đơn vị, cá nhân hiện có trên địa bàn tham gia ứng cứu. Tất cả các lực lượng phương tiện tham gia cứu hộ, cứu nạn đều phải tuân thủ sự chỉ huy thống nhất của chỉ huy hiện trường.

5. Trong trường hợp vượt quá khả năng của tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh báo cáo Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai, Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, Bộ Tư lệnh Quân khu 7, Trung tâm Phòng tránh và Giảm nhẹ thiên tai đề nghị hỗ trợ trong công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ. Tranh thủ sự chi viện, giúp đỡ của Trung ương, tỉnh thành lân cận, các ngành, các tổ chức theo từng tình huống xảy ra.

6. Phát huy sức mạnh tổng hợp của các ban ngành, các cấp và nhân dân trên cơ sở chủ động tại chỗ từ cơ sở, kết hợp ứng cứu nhanh, huy động vật tư, phương tiện, lực lượng của các cơ quan, tổ chức, cá nhân để cứu người, sơ tán nhân dân, cứu tài sản. Phương tiện, trang thiết bị được huy động trưng dụng của các đơn vị, cá nhân vào hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ bị thiệt hại sẽ được bồi thường theo quy định của pháp luật.

Phần II

TỔNG QUAN VỀ HỆ THỐNG ĐƯỜNG ỐNG DẪN DẦU, KHÍ VÀ NGUYÊN NHÂN CHÁY NỔ ĐƯỜNG ỐNG DẪN DẦU, KHÍ

I. ĐẶC TÍNH CỦA XĂNG, DẦU, KHÍ

Xăng, dầu diesel, dầu hỏa và khí (LPG/LNG/CNG), khí thấp áp (NG) là những sản phẩm dễ cháy nổ khi tiếp xúc với ngọn lửa trần ở điều kiện nhiệt độ bình thường. Dầu nhờn là hóa chất không thuộc phân loại dễ cháy nổ nhưng sẽ cháy, không thuộc phân loại nguy hiểm trong khi cung cấp và vận chuyển.

1. Đặc tính hơi xăng, dầu

Hơi xăng dầu (gồm xăng, dầu hỏa, dầu diesel) khuếch tán trong không khí ở một tỷ lệ nhất định tạo thành hỗn hợp nguy hiểm cháy, nổ. Hơi xăng dầu bắt cháy ở nhiệt độ thấp. Điểm chớp cháy của xăng là -43°C , điểm chớp cháy của dầu diesel là 55°C , điểm chớp cháy của dầu hỏa là 38°C . Do vậy ở bất kỳ điều kiện khí hậu nào ở nước ta, xăng dầu đều bay hơi và có khả năng tạo thành hỗn hợp nguy hiểm cháy, nổ. Khả năng cháy lan rất lớn với vận tốc lan truyền cực nhanh, vận tốc cháy lan của xăng dầu là 20 – 30 m/phút, vận tốc cháy hoàn toàn rất lớn có thể đạt từ 2 – 2,7 kg/m² phút, nhiệt lượng tỏa ra rất lớn. Do xăng dầu có ngậm nước trong quá trình chế biến nên khi cháy xảy ra sẽ bị sôi trào và bắn tung làm cho diễn biến của đám cháy càng phức tạp. Nhiệt độ ngọn lửa của xăng dầu là 1.100 – 1.200⁰ C, xăng dầu khi cháy tỏa ra một nhiệt lượng lớn từ 7.500 – 11.000 Kcal/kg do vậy lượng nhiệt này sẽ nung nóng vật liệu xung quanh dẫn đến cháy

lớn. Khi cháy tỏa ra nhiều khói đen đậm đặc và khí độc gây ảnh hưởng không tốt đến sức khỏe người lao động trực tiếp làm việc tại chỗ, môi trường và cộng đồng xung quanh.

2. Đặc tính khí đốt hóa lỏng - Liquefied Petroleum Gas (LPG)

LPG là khí không màu, không mùi (được thêm mùi để dễ phát hiện khi bị rò rỉ), nhiệt độ ngọn lửa từ 1890°C đến 1935°C, nhẹ hơn nước nhưng nặng hơn không khí, LPG thường được chiết nạp vào các chai sử dụng tại các hộ gia đình.

Khí LPG ở nhiệt độ lớn hơn 0°C trong môi trường không khí bình thường với áp suất bằng áp suất khí quyển, LPG bị biến đổi từ thể lỏng thành thể hơi theo tỉ lệ thể tích 01 lít LPG thể lỏng hoá thành khoảng 250 lít ở thể hơi. Vận tốc bay hơi của LPG rất nhanh, dễ dàng khuếch tán, hòa trộn với không khí thành hỗn hợp cháy nổ. Tỉ trọng LPG nhẹ hơn so với nước là: Butane từ 0,55 - 0,58 lần, Propane từ 0,5 - 0,53 lần; Ở thể hơi (gas) trong môi trường không khí với áp suất bằng áp suất khí quyển, gas nặng hơn so với không khí: Butane 2,07 lần; Propane 1,55 lần. Do đó, hơi LPG thoát ra ngoài sẽ bay là là trên mặt đất, tích tụ ở những nơi kín gió, những nơi trũng, những hang hốc của kho chứa, bếp... Nhiệt độ của LPG khi cháy rất cao từ 1890°C ÷ 1935°C, có khả năng đốt cháy và nung nóng chảy hầu hết các chất.

3. Đặc tính khí thiên nhiên hóa lỏng - Liquefied Natural Gas (LNG)

LNG là khí không màu, không mùi, không độc hại và không có tính chất ăn mòn, có nhiệt độ ngọn lửa vào khoảng 2340°C và nhẹ hơn không khí. Thành phần chủ yếu là metan (khoảng 95%) và một lượng nhỏ các khí khác.

4. Khí nén thiên nhiên - Compressed Natural Gas (CNG)

CNG là khí không màu, không mùi, có nhiệt độ ngọn lửa khoảng 1950°C và nhẹ hơn không khí. Thành phần chủ yếu của CNG gồm các hydrocarbon, trong đó metan có thể chiếm đến 95%, etan chiếm 5% đến 10% cùng một lượng nhỏ propan, butan và các khí khác.

5. Khí thấp áp - Natural Gas (NG)

Khí thấp áp NG là hỗn hợp khí trong đó thành phần chủ yếu các phân tử khí hydrocarbon nhẹ như metan chiếm tỷ lệ lớn nhất có thể đến 85%, Etan 10% và một phần nhỏ khí hydrocarbon nặng trên pentan. Ngoài ra, khí còn chứa một phần khí không hydrocarbon như: CO₂, N₂ và rất ít khí H₂S. NG là loại nhiên liệu dễ bắt cháy, khi rò rỉ ra môi trường bên ngoài kết hợp với không khí ở tỷ lệ phù hợp sẽ tạo thành hỗn hợp khí cháy, dưới tác động của nguồn nhiệt sẽ bắt cháy.

NG là khí không màu, không mùi, khi thoát ra ngoài không khí sẽ bay lên trên và thường tạo thành các đám mây khí, gặp ngọn lửa trần có thể bắt cháy ngay và lan truyền rất nhanh; NG có màu sương trắng, không độc hại, tuy nhiên, nếu hít phải một lượng lớn có thể bị ngạt; Hàm lượng lưu huỳnh trong khí gần như không đáng kể (S < 0,2%), không chứa các chất độc như chì và đặc tính cháy hết

nên không tạo ra muội than, không tạo ra khí CO độc hại; Khi cháy nhiệt độ đạt đến 1.900 đến 1950°C, có khả năng nung chảy hầu hết các cấu kiện kim loại/chất, nhiệt trị của ngọn lửa tỏa ra đạt tới 12.000 KCal/kg.

II. TỔNG QUAN VỀ HỆ THỐNG ĐƯỜNG ỐNG DẪN DẦU, KHÍ

Trên địa bàn tỉnh không có nhà máy hoạt động sản xuất, pha chế các sản phẩm xăng dầu, khí. Trên địa bàn tỉnh chỉ có các doanh nghiệp kinh doanh mua bán xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng, chiết nạp khí dầu mỏ hóa lỏng vào chai.

Hiện tại chỉ có hệ thống đường ống cung cấp khí của Công ty cổ phần phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam, Công ty Vận chuyển Khí Đông Nam Bộ. Hệ thống đường ống này nhận khí từ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cung cấp khí cho các khách hàng ở các khu công nghiệp: Phú Mỹ, Mỹ Xuân thuộc huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và cung cấp khí cho các khách hàng tại khu công Gò Dầu thuộc huyện Long Thành, các khu công nghiệp tại huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

III. NGUYÊN NHÂN RÒ RỈ, CHÁY NỔ ĐƯỜNG ỐNG DẪN DẦU, KHÍ

- Rò rỉ tại bể chứa: Bể chứa chôn ngầm dưới lòng đất với thời gian dài, lớp bảo vệ có thể bị bong tróc hoặc bị ăn mòn dẫn đến không thể bảo vệ tốt thành bể như lúc ban đầu, khi đó nước ngầm thấm vào thành bể không có lớp bảo vệ, làm thành bể bị ăn mòn hóa học cục bộ, dẫn đến hiện tượng bể chứa bị thủng, xăng dầu rò rỉ ra lòng đất. Xăng dầu không hòa tan trong nước theo mạch nước ngầm thấm nhanh vào môi trường xung quanh gây ra ô nhiễm môi trường đất, nguồn nước ngầm và có thể gây cháy nổ.

- Rò rỉ đường ống công nghệ: chủ sở hữu không thực hiện kiểm tra, kiểm định, duy tu sửa chữa thường xuyên đường ống dẫn dầu, khí; các gioăng tại các khớp nối, gioăng của mặt bích, các van bồn, van hệ thống đường ống,... không được kiểm tra, thay thế định kỳ; hệ thống đường ống chôn ngầm dưới lòng đất bị ăn mòn,... dẫn đến xăng, dầu, khí trong đường ống bị rò rỉ ra môi trường bên ngoài.

- Sự cố cháy, nổ từ các công trình lân cận cháy lan đến hệ thống đường ống.

- Sự cố do đường ống bị nứt gãy do các tác động của ngoại lực bên ngoài:

+ Sự cố do các hoạt động gần hoặc giao cắt tuyến ống dẫn khí của các nhà thầu xây dựng, dân sinh sống và làm việc gần công trình khí: tác động của ngoại lực bên ngoài đến đường ống dẫn khí khi thi công xây dựng gần tuyến ống dẫn khí (máy đào, máy xúc,...);

+ Sự cố đường ống dẫn khí bị nứt gãy do các phương tiện giao thông có tải trọng lớn đi qua;

+ Sự cố sạt lở đường ống do cấu tạo địa chất không ổn định hoặc do ảnh hưởng của các công trình ngầm gần hoặc giao cắt tuyến ống dẫn khí;

+ Sự cố do các hành động phá hoại, khủng bố;

+ Sự cố do thiên tai: lụt, bão, sét đánh,...

- Không chấp hành nghiêm quy định về an toàn như: hệ thống chống sét đánh thẳng, hệ thống tiếp đất cảm ứng không đảm bảo kỹ thuật.

Phần III

GIAI ĐOẠN PHÒNG NGỪA CHÁY NỔ ĐƯỜNG ỐNG DẪN DẦU, KHÍ

I. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN

1. Hình thức tuyên truyền

- Tổ chức các lớp tập huấn bồi dưỡng kiến thức, hội nghị tuyên truyền về cháy nổ đường ống dẫn dầu, khí, kỹ năng tổ chức ứng phó, triển khai các văn bản pháp lý liên quan đến lĩnh vực phòng ngừa, ứng phó cháy nổ đường ống dẫn dầu, khí.

- Phối hợp với chủ sở hữu các đường ống dẫn dầu, dẫn khí, bồn chứa tuyên truyền công tác bảo vệ hành lang đường ống dẫn dầu, dẫn khí, bồn chứa.

- Tuyên truyền thông qua các phương tiện truyền thông đại chúng như báo, đài phát thanh, đài truyền hình, trang thông tin điện tử.

- Tuyên truyền nơi công cộng bằng các bảng hướng dẫn, tờ bướm.

2. Cơ quan chỉ đạo chính

Cấp tỉnh: UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh (PCTT-TKCN), Ban Chỉ đạo phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tỉnh (PCCC-CNCH).

Các huyện, thành phố (cấp huyện): UBND huyện, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn huyện.

Các xã, phường, thị trấn (cấp xã): UBND xã, Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn xã.

3. Bố trí các lực lượng tuyên truyền

3.1. Sở Công Thương

- Nghiên cứu, phổ biến, hướng dẫn thực hiện các quy chuẩn, tiêu chuẩn an toàn trong hoạt động kinh doanh xăng, dầu, khí và các văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Công Thương và của UBND tỉnh có liên quan đến công tác ứng phó sự cố cháy nổ đường ống dẫn dầu, đường ống dẫn khí.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền kiến thức về nguy cơ và mức độ ảnh hưởng do cháy nổ đường ống dẫn dầu, khí gây ra.

- Xác định các khu vực nguy cơ ảnh hưởng và mức độ ảnh hưởng do cháy nổ đường ống dẫn dầu, khí gây ra.

- Đôn đốc và hướng dẫn các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện xây dựng, thực hiện kế hoạch chi tiết về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả do cháy nổ đường ống dẫn dầu, khí gây ra.

3.2. Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan phổ biến, hướng dẫn thực hiện các quy chuẩn, tiêu chuẩn an toàn và các quy định về PCCC - CNCH.

3.3. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các Sở, ngành liên quan tổ chức tuyên truyền kiến thức về nguy cơ và phương án xử lý môi trường do rò rỉ, cháy nổ đường ống dẫn dầu, khí gây ra.

3.4. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo các mạng điện thoại di động tổ chức phát tin nhắn đến khách hàng khi có tin cháy nổ đường ống dẫn dầu, khí khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

3.5. Sở Giáo dục và Đào tạo

Đưa kiến thức cháy nổ đường ống dẫn dầu, khí và hướng dẫn xử lý tình huống khi có cháy nổ đường ống dẫn dầu, khí xảy ra vào chương trình ngoại khóa cho học sinh tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông.

3.6. Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan phổ biến kiến thức về phương pháp tự sơ cứu khi bị nạn.

3.7. Sở Xây dựng, Sở Giao thông Vận tải, Ban Quản lý các khu công nghiệp

Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đề xuất hướng xử lý, giải quyết các công trình thuộc thẩm quyền quản lý có đường ống dẫn dầu, dẫn khí xuống cấp, không an toàn trước khi xảy ra cháy nổ.

3.8. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan tuyên truyền, phổ biến cho nhân dân ở các khu vực có công trình thủy lợi, vùng hạ du các đập, hồ chứa nước, rừng mà có đường ống dẫn dầu, dẫn khí đi qua các biện pháp ứng phó khi cháy nổ đường ống dẫn dầu, dẫn khí xảy ra gây ảnh hưởng đến an toàn đập, hồ chứa nước, rừng.

3.9. Ủy ban nhân dân cấp huyện

- Chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Văn hóa Thông tin, Đài Truyền thanh huyện, UBND cấp xã, các tổ chức đoàn thể thực hiện công tác tuyên truyền.

Bố trí cán bộ sẵn sàng tham gia tuyên truyền.

4. Chủ sở hữu các đường ống dẫn dầu, dẫn khí

Nhằm ngăn ngừa, giảm thiểu khả năng xảy ra sự cố, đảm bảo ổn định cho sản xuất, các bộ phận trong chủ sở hữu các đường ống dẫn dầu, khí luôn luôn đảm bảo việc thực hiện các biện pháp sau:

4.1. Đối với thiết bị

- Ban hành các quy trình vận hành, bảo dưỡng sửa chữa cho thiết bị, các quy trình kiểm soát an toàn nhà thầu, cấp giấy phép làm việc.

- Thực hiện công tác kiểm tra, kiểm định, bảo dưỡng, sửa chữa đường ống định kỳ,

- Các thiết bị phụ trợ của như van an toàn, đầu dò khí, đầu dò lửa, đầu dò khói,... được kiểm tra, kiểm định đầy đủ theo quy định.

- Có kế hoạch bảo dưỡng thực hiện thường xuyên hàng tháng, hàng quý và hàng năm theo định kỳ đối với tất cả các thiết bị công nghệ và phụ trợ (đường ống, van...)

- Thiết bị giám sát mức có tín hiệu cảnh báo hiển thị được bảo trì, kiểm định định kỳ.

- Hệ thống báo động khẩn cấp luôn trong tình trạng sẵn sàng, thiết bị của hệ thống này được kiểm soát và bảo trì định kỳ phù hợp.

- Thực hiện tốt kế hoạch bảo trì máy móc, thiết bị, phương tiện phòng cháy và chữa cháy.

- Hạn chế tối đa xe cộ ra vào khu vực trạm khí, nếu có xe ra vào phải đảm bảo tuân thủ các quy định về an toàn như tốc độ, vị trí đỗ xe, biện pháp phòng chống cháy nổ...

- Định kỳ tổ chức huấn luyện, kiểm tra kiến thức về vận hành, an toàn.

- Trang bị Hệ thống phát hiện cháy, rò rỉ khí và cảnh báo bao gồm:

+ Các đầu dò lửa, dò khói, dò khí cháy được bố trí tại các trạm khí; Các loại đèn, còi báo động;

+ Các nút nhấn khẩn cấp và Hệ thống theo dõi điều khiển tự động tại phòng điều khiển: cô lập, dừng thiết bị và kích hoạt Hệ thống nước làm mát và nước chữa cháy trong trường hợp phát hiện có cháy.

- Trang bị Hệ thống chữa cháy đầy đủ, tuân thủ theo các quy định, quy phạm pháp luật về phòng cháy chữa cháy.

- Thiết bị xử lý sự cố, phương tiện bảo hộ chuyên dùng khi có sự cố được bảo quản, bảo trì phù hợp, kiểm tra để luôn sẵn sàng.

4.2. Các biện pháp phòng chống cháy nổ chung

Tại các cửa hàng bán lẻ, cơ sở cung cấp xăng dầu, khí phải có các biển hiệu cảnh báo, quy trình vận hành chiết nạp và tuyên truyền về công tác phòng chống cháy nổ; cấm móc, biển báo hiệu hành lang an toàn đường ống dẫn dầu, khí.

Sử dụng vật liệu chống cháy; xây dựng các hạng mục công trình bảo đảm khoảng cách an toàn về phòng cháy, chữa cháy; bố trí đường đi trong dự án bảo đảm xe cứu hỏa tiếp cận được công trình khi xảy ra sự cố.

Khi vào khu vực sản xuất, toàn bộ điện thoại di động, bật lửa, thiết bị gây đánh lửa khác được bảo vệ thu giữ. Có camera theo dõi các trạm khí trung tâm, trạm khí khách hàng.

Các hệ thống báo cháy, phương tiện phòng cháy chữa cháy, các đầu dò khói, dò khí cháy, dò lửa tại các trạm khí thường xuyên được kiểm tra, bảo dưỡng đảm bảo phát hiện kịp thời những rò rỉ và nguy cơ cháy nổ.

Thiết bị phòng cháy chữa cháy được kiểm tra mỗi đầu tuần. Quá trình kiểm tra có checklist và mọi ghi nhận bất thường sẽ được xử lý.

Các hệ thống điện, thiết bị sử dụng điện, hệ thống chống sét, nơi sử dụng lửa, phát sinh nhiệt thường xuyên được kiểm tra, bảo dưỡng bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy;

Hệ thống giao thông, cấp nước, thông tin liên lạc phục vụ chữa cháy tại cơ sở luôn được duy trì theo đúng quy định.

4.3. Hệ thống chống sét

- Lắp cột chống sét đánh thẳng (loại kim thu, quả cầu) tại các khu vực trong trạm khí, dầu.

- Hệ thống thu sét, thu tĩnh điện tích tụ.

- Kiểm tra hệ thống chống sét định kỳ.

4.4. Phòng cháy các thiết bị điện

- Kiểm tra định kỳ điện trở cách điện của các thiết bị điện định kỳ.

- Lắp đặt hệ thống cầu dao tự động ngắt nguồn điện cung cấp vào thiết bị khi xảy ra chạm chập.

4.5. Nâng cao ý thức phòng cháy chữa cháy đến cán bộ công nhân viên, các công việc triển khai cụ thể như sau:

Hàng năm tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức phòng cháy và chữa cháy cho các bộ công nhân viên và các hộ dân xung quanh công trình khí.

Xây dựng Kế hoạch hoặc Biện pháp phòng ngừa ứng phó sự rò rỉ, cháy nổ và an toàn vệ sinh lao của doanh nghiệp xây dựng bao gồm công tác diễn tập.

Huấn luyện định kỳ hàng năm cho toàn thể cán bộ công nhân viên.

Định kỳ hàng năm tổ chức huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy chữa cháy (nội bộ và thuê ngoài) cho cán bộ quản lý, lực lượng vận hành, bảo vệ và phòng cháy nhằm nâng cao kiến thức và kỹ năng phòng chống cháy nổ.

II. CÔNG TÁC DIỄN TẬP

1. Nội dung diễn tập

- Huấn luyện sử dụng thành thạo các phương tiện, trang thiết bị.

- Diễn tập ứng phó, tìm kiếm cứu nạn và khắc phục hậu quả theo các tình huống.

- Diễn tập các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, không để kẻ địch, bọn tội phạm, phần tử xấu lợi dụng tình hình để phá hoại, chiếm đoạt tài sản của Nhà nước và nhân dân khi xảy ra sự cố cháy nổ đường ống dẫn dầu, khí.

2. Cơ quan chỉ đạo

Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh:

- Chỉ huy, huy động nguồn lực theo thẩm quyền, triển khai các biện pháp ứng phó.

- Chỉ đạo các đơn vị liên quan chủ trì, tổ chức huấn luyện sử dụng thành thạo các phương tiện, trang thiết bị.

- Chỉ đạo việc tổ chức diễn tập theo khu vực nội dung tìm kiếm cứu nạn, khắc phục hậu quả trên địa bàn tỉnh, trong đó chú trọng đến các địa phương có đường ống dẫn dầu, dẫn khí đi qua nhằm xử lý nhuần nhuyễn các tình huống giả định tùy theo tính chất, quy mô.

- Chỉ đạo về huy động và sử dụng các trang thiết bị, cơ sở vật chất trong công tác diễn tập.

3. Bố trí lực lượng diễn tập

3.1. UBND cấp huyện, cấp xã

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh và các sở, ban, ngành liên quan tổ chức diễn tập sơ tán dân, bố trí địa điểm sẵn sàng đối với những sự cố từ cấp II trở lên (được phân cấp ở phần IV).

3.2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (Bộ CHQS tỉnh)

- Bố trí lực lượng tham gia diễn tập sơ tán dân đối với những sự cố từ cấp II trở lên.

- Chủ trì huấn luyện cho lực lượng trực tiếp làm nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn sử dụng thành thạo các loại phương tiện, trang thiết bị hiện có.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Y tế, Tỉnh đoàn và Hội chữ thập đỏ tỉnh diễn tập, sơ tán dân trong khu vực ven biển vào đất liền trong trường hợp giả định có cảnh báo sóng thần mạnh đến nguy hiểm, diễn tập cứu hộ, cứu nạn những người bị thương, tìm kiếm, phòng dịch bệnh và vệ sinh môi trường.

3.4. Công an tỉnh

- Tổ chức diễn tập, đảm bảo giao thông, an ninh trật tự nhằm ứng phó có hiệu quả đối với từng tình huống được giả định. Tổ chức các lớp đào tạo, huấn luyện chuyên môn, nghiệp vụ nhằm nâng cao kỹ năng cho lực lượng trực tiếp làm nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn.

- Tổ chức xây dựng phương án cứu nạn, cứu hộ; phối hợp với nhiều lực lượng của Cảnh sát PCCC&CHCN tỉnh thực tập phương án cứu nạn, cứu hộ trong trường hợp sự cố cháy nổ đường ống dẫn dầu, khí.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức tập huấn nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ cho các lực lượng cứu nạn, cứu hộ khác theo chức năng nhiệm vụ của Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy.

3.5. Chủ sở hữu đường ống dẫn dầu, khí

- Tổ chức diễn tập theo các tình huống giả định đã nêu trong kế hoạch/biên pháp ứng phó sự cố tại doanh nghiệp đã được các cơ quan chức năng thẩm định, phê duyệt.

- Sau khi diễn tập phải có tổng kết và đánh giá về thời gian, phương thức, phương án ứng phó để từ đó hoàn thiện quy trình ứng phó và sự phối hợp của các đơn vị, cơ quan chức năng.

Phần IV

KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ CHÁY NỔ ĐƯỜNG ỐNG DẪN DẦU, KHÍ

I. PHÂN CẤP CÁC SỰ CỐ ĐƯỜNG ỐNG DẪN DẦU, KHÍ

Căn cứ vào phạm vi, mức độ nguy hiểm của các trường hợp sự cố đường ống dẫn dầu, khí có thể xảy ra, phương án ứng phó được lập tương ứng với xăng, dầu và khí

1. Phân cấp sự cố đường ống dẫn xăng, dầu

Phương án ứng phó được lập tương ứng với 3 cấp độ như sau:

- **Cấp cơ sở (cấp 1):** Trường hợp sự cố nhỏ không gây nguy hại nhiều đối với tính mạng, tài sản và môi trường. Các tình huống này có thể kiểm soát được bởi các biện pháp xử lý tại chỗ. Chủ doanh nghiệp chịu trách nhiệm huy động nguồn lực ứng cứu của đơn vị (đội ứng phó sự cố cấp cơ sở) và thực hiện các biện pháp xử lý.

Các tình huống cấp cơ sở gồm các tình huống sau hoặc mức độ tương tự các tình huống sau:

+ Rò rỉ nhỏ tại bể chứa, đường ống công nghệ, bộ phận bầu bơm của cột bơm. Xăng dầu không hòa tan trong nước theo mạch nước ngầm thẩm nhanh vào môi trường xung quanh gây ra ô nhiễm môi trường đất, nguồn nước ngầm và có thể gây cháy nổ.

+ Tràn đổ khi nhập, xuất xăng dầu ra môi trường bên ngoài nhưng không gặp nguồn nhiệt.

+ Cháy nhỏ ở những vị trí xa khu vực đường ống công nghệ, bộ phận bầu bơm của cột bơm, bồn chứa;

+ Cháy trong khu vực nhà văn phòng, nhà xe được phát hiện kịp thời dễ dàng khống chế bằng các dụng cụ chữa cháy cầm tay;

- + Sét đánh gần khu vực kho không gây cháy;
- + Cháy nổ nhỏ ở các đơn vị xung quanh chưa trực tiếp ảnh hưởng đến kho xăng dầu.

- **Cấp khu vực (cấp 2):** Trường hợp sự cố gây nên những mối nguy hiểm nhất định đối với tính mạng, tài sản và môi trường. Để có thể kiểm soát các tình huống này và ngoài sự kiểm soát của đội ứng phó sự cố cấp cơ sở cần phải có sự phối hợp, chỉ đạo ứng cứu của chính quyền địa phương, các đơn vị có lực lượng, phương tiện sẵn có gần kề khu vực xảy ra sự cố và Lực lượng ứng phó sự cố cấp tỉnh dưới sự chỉ đạo của Ban chỉ đạo PCCC-CNCH và Ban chỉ đạo PCTT-TKCN tỉnh. Khi xảy ra sự cố các đơn vị tham gia thực hiện công việc ứng phó theo Cơ chế phối hợp và trách nhiệm chung của các cơ quan quản lý tham gia Lực lượng ứng phó sự cố cháy nổ cấp tỉnh được xây dựng trên đây.

Các tình huống sự cố cấp khu vực bao gồm các tình huống sau hoặc mức độ tương tự các tình huống sau:

- + Do nhân viên tại cửa hàng không chấp hành nghiêm quy định về PCCC trong quá trình sử dụng nguồn nhiệt, sơ suất bất cẩn gây cháy trong khu vực cửa hàng kinh doanh.
- + Rò rỉ lớn từ bồn chứa, đường ống công nghệ và hậu quả là một lượng lớn xăng dầu thoát ra trong nền đất;
- + Sự cố cháy nổ từ việc hút thuốc của khách hàng đến mua xăng dầu (kể cả nhân viên bán hàng), từ các công trình lân cận cháy lan đến cửa hàng.
- + Cháy gần bồn chứa, đường ống công nghệ, cột bơm có nguy cơ cháy lan vào các khu vực đó;
- + Cháy nổ lớn tại khu vực lân cận kho hoặc cửa hàng có nguy cơ cháy lan sang vào kho hoặc cửa hàng.
- + Sét đánh thẳng lên khu vực kho hoặc cửa hàng;
- + Đâm va xe bồn chở xăng dầu vào kho hoặc cửa hàng;

- **Cấp quốc gia (cấp 3):** Sự cố cháy nổ cấp quốc gia là sự cố vượt quá khả năng ứng phó của các tỉnh, thành và có tác động đặc biệt nghiêm trọng. Khi xảy ra sự cố Ban chỉ đạo PCCC-CNCH và Ban chỉ đạo PCTT-TKCN tỉnh chỉ huy ứng cứu đồng thời báo cáo để Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn trực tiếp chỉ đạo, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức ứng phó.

Các tình huống sự cố cấp quốc gia bao gồm các tình huống sau hoặc mức độ tương tự các tình huống sau:

- + Cháy nổ trong các kho xăng dầu lớn và có nguy cơ lan truyền sang các công trình, khu dân cư trong vùng.
- + Cháy nổ hay đổ vỡ tràn xăng dầu từ các kho xăng dầu lớn do hậu quả của thiên tai không kiểm soát được.

Phân cấp tình huống sự cố đường ống dẫn dầu, khí

Tình huống Phân loại	Tình huống khác thường	Tình trạng khẩn cấp	Thảm họa	
Cấp 1 (cơ sở)				
Cấp 2 (khu vực)				
Cấp 3 (quốc gia)				
Đơn vị tác nghiệp	Chủ cơ sở tự xử lý	Ban chỉ đạo PCCC-CNCH và Ban chỉ đạo PCTT-TKCN tỉnh chỉ đạo các đơn vị và lực lượng sẵn có trong khu vực.	Ban chỉ đạo PCCC-CNCH và Ban chỉ đạo PCTT-TKCN tỉnh.	Chính phủ, các Bộ ban ngành, Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn

2. Phân cấp sự cố đường ống dẫn khí

- **Cấp cơ sở (cấp 1):** Trường hợp sự cố nhỏ không gây nguy hại lớn đối với tính mạng, tài sản và môi trường. Các tình huống này có thể kiểm soát được bởi các biện pháp xử lý tại chỗ. Chủ doanh nghiệp chịu trách nhiệm huy động nguồn lực ứng cứu của đơn vị (đội ứng phó sự cố cấp cơ sở) và thực hiện các biện pháp xử lý.

Các tình huống cấp cơ sở gồm các tình huống sau hoặc mức độ tương tự các tình huống sau:

- + Rò rỉ khí nhỏ từ các mối nối đường ống, bồn chứa với các thiết bị, các rò rỉ nhỏ từ gioăng đệm trên các máy bơm, máy nén khí mà mắt thường có thể phát hiện hoặc phải dùng bột xà phòng mới phát hiện được;
- + Xì chai LPG đang nạp hoặc đã nạp;
- + Tuột ống mềm nối với súng nạp, ống mềm nạp cho xe bồn nhưng không bắt lửa.
- + Gãy ống hàng lỏng, hơi kích thước nhỏ dưới 2" không kèm theo cháy;
- + Va quệt xe bồn, xe chở bình trong khu vực kho nhưng không gây cháy nổ;
- + Cháy nhỏ ở những vị trí xa khu vực đường ống công nghệ, bồn chứa;
- + Cháy trong khu vực nhà văn phòng, nhà xe, trên bãi trống được phát hiện kịp thời dễ dàng khống chế bằng các dụng cụ chữa cháy cầm tay;
- + Sét đánh gần khu vực kho không gây cháy;
- + Cháy nổ nhỏ ở các đơn vị xung quanh chưa trực tiếp ảnh hưởng đến kho.
- + Công nhân bị bỏng lạnh, choáng do khí.

- **Cấp khu vực (cấp 2):** Trường hợp sự cố gây nên những mối nguy hiểm nhất định đối với tính mạng, tài sản và môi trường. Để có thể kiểm soát các tình huống này và ngoài sự kiểm soát của đội ứng phó sự cố cấp cơ sở cần phải có sự phối hợp, chỉ đạo ứng cứu của chính quyền địa phương, các đơn vị có lực lượng, phương tiện sẵn có gần kề khu vực xảy ra sự cố và Lực lượng ứng phó sự cố cấp tỉnh dưới sự chỉ đạo của Ban chỉ đạo PCCC-CNCH và Ban chỉ đạo PCTT-TKCN tỉnh.

Các tình huống sự cố cấp khu vực bao gồm các tình huống sau hoặc mức độ tương tự các tình huống sau:

- + Rò rỉ lớn trên đường ống nhập hay trên bồn như: Xi bồn do van an toàn hỏng, gãy ống nhập... và hậu quả là một lượng lớn khí thoát ra không khí;
- + Cháy gần bồn, đường ống công nghệ, trạm bơm, trạm nạp chai có nguy cơ cháy lan vào các khu vực đó;
- + Sét đánh thẳng lên khu vực kho;
- + Đâm va xe bồn, xe chở bình vào hệ thống công nghệ của kho;
- + Cháy nổ từ bên ngoài sát tường kho có nguy cơ cháy lan sang kho.
- + Công nhân bị thương nặng hay tử vong do tai nạn lao động hay do tiếp xúc LPG.

- **Cấp quốc gia (cấp 3):** Sự cố cháy nổ cấp quốc gia là sự cố vượt quá khả năng ứng phó của các tỉnh, thành và có tác động đặc biệt nghiêm trọng. Khi xảy ra sự cố Ban chỉ đạo PCCC-CNCH và Ban chỉ đạo PCTT-TKCN tỉnh chỉ huy ứng cứu đồng thời báo cáo đề Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn trực tiếp chỉ đạo, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức ứng phó.

Các tình huống sự cố cấp quốc gia bao gồm các tình huống sau hoặc mức độ tương tự các tình huống sau:

- + Cháy nổ bồn chứa gas và có nguy cơ lan truyền sang các công trình, khu dân cư trong vùng.
- + Cháy nổ hay đổ vỡ tràn khí từ các bồn do hậu quả của thiên tai không kiểm soát được.

II. CÁC PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ SỰ CỐ THEO TỪNG CẤP ĐỘ SỰ CỐ CHÁY NỔ ĐƯỜNG ỐNG DẦU, KHÍ

Căn cứ vào phạm vi, mức độ nguy hiểm của các trường hợp sự cố có thể xảy ra, phương án ứng phó được lập tương ứng với 3 cấp độ như sau:

1. Phương án ứng phó khi sự cố ở mức cấp cơ sở (cấp 1)

Sự cố cháy nổ xảy ra ở cơ sở, sự cố không lập tức gây nguy hại đối với tính mạng, tài sản, môi trường, sản xuất và kinh tế, như tình huống cháy nổ bên ngoài kho xăng dầu, khí gas. Các tình huống này có thể kiểm soát được bởi các biện pháp xử lý tại chỗ. Trong trường hợp này chủ cơ sở phải tổ chức chỉ huy lực

lượng của Đội ứng phó sự cố cháy nổ cơ sở để triển khai thực hiện việc ứng cứu kịp thời. Cơ sở chịu trách nhiệm huy động lực lượng và thực hiện các biện pháp xử lý nói trên.

Trường hợp sự cố cháy nổ vượt quá khả năng của cơ sở, nguồn lực tại chỗ không đủ khả năng tự ứng cứu thì chủ cơ sở phải kịp thời báo cáo Ban chỉ đạo ứng phó sự cố cháy nổ cấp tỉnh. Chủ cơ sở xảy ra sự cố cháy nổ chịu trách nhiệm chỉ huy hiện trường.

2. Phương án ứng phó khi sự cố ở mức cấp khu vực (cấp 2)

Trường hợp sự cố cháy nổ gây nên những nguy hiểm nhất định đối với tính mạng, tài sản và môi trường. Để kiểm soát được các tình huống này, ngoài việc triển khai các biện pháp ứng cứu bằng lực lượng ứng cứu của các đơn vị cơ sở còn phải có sự phối hợp, hỗ trợ ứng cứu của các lực lượng, phương tiện sẵn có gần kề khu vực xảy ra sự cố và Lực lượng ứng phó sự cố cấp tỉnh. Các cơ quan tham gia ứng phó thực hiện theo nội dung Cơ chế phối hợp và trách nhiệm của các cơ quan quản lý tham gia Lực lượng ứng phó sự cố cháy nổ cấp tỉnh tại Mục II Phần V.

Trong trường hợp sự cố vượt quá khả năng ứng cứu của cơ sở thì Ban chỉ đạo ứng phó sự cố cháy nổ cấp tỉnh tổ chức ứng cứu theo kế hoạch, đồng thời đề xuất huy động khẩn cấp nguồn lực cần thiết của các khu vực trong tỉnh và phối hợp các tỉnh tiếp giáp.

3. Phương án ứng phó khi sự cố ở mức cấp cấp quốc gia (cấp 3)

Trường hợp sự cố cháy, nổ gây nên mối nguy hiểm nghiêm trọng đối với cuộc sống con người, môi trường hoặc có khả năng gây thiệt hại toàn bộ công trình (chết người, cháy lớn, nổ lớn...). Tình huống này có thể xuất hiện ngay lập tức hoặc xuất phát từ các tình huống, sự cố thấp hơn do không kiểm soát được và phát triển theo xu hướng ngày càng xấu đi nghiêm trọng. Khi mức độ nguy hiểm vượt quá khả năng ứng phó của Ban chỉ đạo ứng phó sự cố cháy nổ cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời báo cáo để Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn trực tiếp chỉ đạo, Chính phủ và các cơ quan liên quan phối hợp tổ chức ứng phó. Trong thời gian chờ chỉ đạo từ Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn và các cơ quan trung ương, Lực lượng ứng phó sự cố cấp tỉnh phải triển khai ứng phó theo nội dung Cơ chế phối hợp và trách nhiệm của các cơ quan quản lý tham gia Lực lượng ứng phó sự cố cháy nổ cấp tỉnh tại Phần V dưới đây.

Phần V

GIAI ĐOẠN ỨNG PHÓ VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN

I. BẢO ĐẢM THÔNG TIN LIÊN LẠC

- Sẵn sàng phối hợp ứng phó, kịp thời triển khai khắc phục hậu quả do sự cố gây cháy nổ đường ống dẫn dầu, khí và tìm kiếm cứu nạn; hạn chế đến mức thấp nhất những tổn thất về người và tài sản.

- Hệ thống tổ chức, phân công nhiệm vụ hoạt động của các cơ quan liên quan, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng khi có tình huống sự cố cháy nổ xảy ra; xác định cơ quan chỉ đạo, chỉ huy, lực lượng tham gia ứng phó và xác định chủng loại phương tiện, trang thiết bị phục vụ tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ; đảm bảo sự thống nhất đầu mối chỉ đạo hoạt động ứng phó với sự cố cháy nổ gián khoan, đường ống dẫn khí trên địa bàn tỉnh.

II. LỰC LƯỢNG ỨNG PHÓ SỰ CỐ CHÁY NỔ

Khi có đám cháy nhỏ xuất hiện, lực lượng tham gia ứng cứu tại chỗ của chủ đường ống triển khai thực hiện ngay các phương án ứng phó sự cố tại cơ sở nhằm khống chế đám cháy không để đám cháy phát triển lớn và lan rộng, cô lập và dập tắt đám cháy. Trường hợp xảy ra đám cháy nhỏ, lực lượng tham gia ứng cứu tại chỗ của cơ sở kinh doanh là quan trọng nhất trong việc cô lập và dập tắt đám cháy không cho đám cháy phát triển thành vụ nổ.

Khi đám cháy phát triển lớn mà lực lượng ứng cứu tại chỗ không khống chế được hoặc đám cháy chuyển sang trạng thái nổ, doanh nghiệp phải báo cáo và mời Lực lượng ứng phó sự cố cháy nổ cấp tỉnh.

Để công việc ứng phó sự cố cháy nổ hiệu quả phải xây dựng và hình thành được 02 lực lượng ứng phó sự cố để phối hợp hỗ trợ lẫn nhau như sau:

1. Đội ứng phó sự cố cháy nổ cơ sở

Đội ứng phó sự cố cháy nổ cơ sở do Chủ doanh nghiệp thành lập và chịu sự điều hành của Chủ doanh nghiệp.

Chủ doanh nghiệp phải đầu tư trang thiết bị ứng cứu sự cố cháy nổ ở mức độ tương ứng với khả năng xảy ra sự cố do cơ sở mình gây ra, xây dựng phương án ứng cứu sự cố tại chỗ và sẵn sàng tham gia vào hoạt động chung ứng cứu sự cố theo sự điều động của Ban chỉ đạo ứng phó sự cố cháy nổ cấp tỉnh. Nhiệm vụ của Đội ứng phó sự cố cháy nổ cơ sở:

Trách nhiệm của Đội ứng phó sự cố cháy nổ cơ sở:

- Trực và sẵn sàng ứng cứu sự cố cháy nổ tại cơ sở mình. Tham gia ứng cứu sự cố cháy nổ chung khi được yêu cầu.

- Khi xảy ra sự cố Đội ứng phó sự cố cháy nổ cơ sở là thành phần chính xử lý sự cố. Những người lao động trong doanh nghiệp có trách nhiệm hỗ trợ Đội ứng phó sự cố cháy nổ cơ sở theo sự điều hành của Lãnh đạo doanh nghiệp.

- Tham mưu cho Lãnh đạo cơ sở các phương án phòng ngừa, dự báo sự cố, dự báo diễn biến và các biện pháp khắc phục hậu quả do sự cố cháy nổ gây ra đối với con người và môi trường.

- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra các hoạt động trong cơ sở mình thực hiện quy định về phòng chống cháy nổ liên quan đến sự cố cháy nổ. Xây dựng phương

án, tham mưu cho Ban lãnh đạo công tác giữ gìn an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ khi có sự cố cháy nổ xảy ra.

- Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường và phòng ngừa sự cố cháy nổ cho các cán bộ, công nhân viên của cơ sở.

Trường hợp Đội ứng phó sự cố cháy nổ cơ sở không khống chế và dập tắt đám cháy, Lãnh đạo doanh nghiệp phải mời Lực lượng ứng phó sự cố cháy nổ cấp tỉnh đề nhờ hỗ trợ.

2. Lực lượng ứng phó sự cố cháy nổ cấp tỉnh

Lực lượng ứng phó sự cố cháy nổ cấp tỉnh gồm: Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Công Thương, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Sở Y tế, Sở Tài nguyên và Môi trường.

Lực lượng hỗ trợ: Trong trường hợp xảy ra cháy nổ lớn trên diện rộng, ngoài các Đơn vị thuộc lực lượng ứng phó sự cố cháy nổ cấp tỉnh trên đây còn phải có sự tham gia hỗ trợ của các đơn vị sau: UBND xã (phường), Trung tâm y tế xã (phường), Công an cấp huyện, Bệnh viện cấp huyện.

- Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh là lực lượng được trang bị đầy đủ trang thiết bị để ứng phó sự cố cháy nổ, cấp cứu người bị nạn; là lực lượng chính quyết định biện pháp ứng cứu và triển khai phương án chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn. Khi tiếp nhận thông tin sự cố từ cơ sở, Phòng Cảnh sát phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ sẽ điều động các trang thiết bị và các chiến sĩ tại đơn vị đưa đến nơi xảy ra sự cố. Tất cả mọi tổ chức, cá nhân khi tham gia cứu hộ, cứu nạn đều chịu sự chỉ đạo và điều hành của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH.

- Bệnh viện tỉnh: khi tiếp nhận thông tin sự cố (từ cơ sở xảy ra sự cố hoặc từ các cơ quan: Công an tỉnh, Bệnh xá xã, Bệnh viện tuyến huyện), Bệnh viện tỉnh sẽ điều động xe cứu thương, y bác sĩ đến khu vực xảy ra sự cố cháy nổ và thực hiện công tác sơ cứu, cứu chữa, cấp cứu người bị nạn, đưa người bị nạn đi về Bệnh viện tỉnh.

- Phòng Cảnh sát Giao thông - Công an tỉnh tổ chức chốt chặn các ngã đường, sơ tán người trong khu vực nguy hiểm.

- Lực lượng hỗ trợ: thực hiện sơ tán, di dời người (kể cả tài sản nếu thấy cần thiết). Trong đó, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh là lực lượng có nhiều nguồn nhân lực để hỗ trợ sơ tán, di dời người và tài sản, đây là lực lượng hỗ trợ tốt nhất khi có tình huống sự cố lớn vì có nguồn nhân lực, trang thiết bị vận tải kể cả xe cứu thương, nhân viên có chuyên môn cấp cứu (quân y).

3. Cơ chế phối hợp và trách nhiệm của các cơ quan quản lý tham gia Lực lượng ứng phó sự cố cháy nổ cấp tỉnh

Để Lực lượng ứng phó sự cố cháy nổ cấp tỉnh hoạt động có sự chỉ đạo, tỉnh Đồng Nai thành lập Ban chỉ đạo ứng phó sự cố cháy nổ xăng dầu, khí cấp tỉnh

(sau đây gọi là Ban chỉ đạo ứng phó sự cố cháy nổ cấp tỉnh) trực thuộc Ban Chỉ huy PCTT - TKCN với cơ cấu tổ chức như sau:

3.1. Chức năng

Ban chỉ đạo ứng phó sự cố cháy nổ kho xăng dầu, khí gas cấp tỉnh được thành lập nhằm phối hợp các Lực lượng ứng phó sự cố cháy nổ cấp tỉnh, chỉ đạo thống nhất các hoạt động ứng phó sự cố cháy nổ kho xăng dầu, khí gas khi có tình huống cháy nổ xảy ra vượt quá khả năng ứng cứu của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Ban chỉ đạo ứng phó sự cố cháy nổ kho xăng dầu, khí gas cấp tỉnh hoạt động dưới sự điều phối của UBND tỉnh.

3.2. Nhân sự

Thành phần chính của Ban chỉ đạo ứng phó sự cố cháy nổ đường ống dẫn dầu, khí gas cấp tỉnh bao gồm các thành viên kiêm nhiệm được cử ra từ các cơ quan ban ngành của tỉnh, cụ thể như sau:

- Ủy ban nhân dân tỉnh - Phó Chủ tịch UBND - Trưởng ban.
- Sở Công Thương - Phó Giám đốc - Phó trưởng ban thường trực.
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy PCTT - TKCN - Phó trưởng ban thường trực.
- Công an tỉnh - Phó Giám đốc - Phó trưởng ban.
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh - Chỉ huy trưởng
- Sở Tài nguyên và Môi trường - Phó Giám đốc
- Sở Y tế - Phó Giám đốc
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố - Chủ tịch

3.3. Nguyên tắc hoạt động

- Trưởng ban - Phó Chủ tịch UBND tỉnh:
 - + Lãnh đạo, điều hành trực tiếp mọi hoạt động của Ban chỉ đạo.
 - + Chủ trì và kết luận các cuộc họp của Ban chỉ đạo.
 - + Quyết định những vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban chỉ đạo.
- Phó Trưởng ban Thường trực - Phó Giám đốc Sở Công Thương:
 - + Giúp Trưởng ban trực tiếp điều phối các hoạt động chung của Ban chỉ đạo trong quá trình triển khai thực hiện quá trình ứng phó sự cố cháy nổ đường ống dẫn dầu, khí; kho xăng dầu, khí.
 - + Kiểm tra, báo cáo Trưởng ban Chỉ đạo về sự phối hợp giữa các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị, thành và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai ứng phó sự cố cháy nổ đường ống dẫn dầu, khí; kho xăng dầu, khí.
- Phó Trưởng Ban - Phó Giám đốc Công an tỉnh:

+ Nhiệm vụ chỉ đạo trực tiếp các lực lượng cảnh sát PCCC & CNCH, cảnh sát giao thông,... tham gia vào công tác ứng phó sự cố cháy nổ kho xăng dầu, khí gas khi được sự chỉ đạo của Trưởng ban.

+ Chỉ đạo lực lượng công an PCCC và CNCH xây dựng kế hoạch cụ thể về quy trình Phòng cháy chữa cháy và công tác tìm kiếm cứu nạn cứu hộ đối với các tình huống cụ thể.

+ Lên đề án về phương tiện bảo hộ và thiết bị ứng phó sự cố cháy nổ kho xăng dầu, khí cho các cán bộ tham gia khắc phục sự cố và cứu nạn cứu hộ.

- Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy quân sự tỉnh có nhiệm vụ sau:

+ Nhiệm vụ huy động và chỉ đạo các lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh tham gia vào công tác ứng phó sự cố cháy nổ kho xăng dầu, khí gas khi được sự chỉ đạo của Trưởng ban.

+ Tổ chức lực lượng tham gia ứng phó sự cố cháy nổ kho xăng dầu, khí gas.

+ Quyết định những vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban chỉ đạo.

+ Chỉ đạo lực lượng quân sự xây dựng kế hoạch cụ thể công việc khắc phục sự cố cháy nổ kho xăng dầu, khí đối với các tình huống cụ thể.

+ Lên đề án về phương tiện bảo hộ và thiết bị ứng phó sự cố cháy nổ kho xăng dầu, khí cho các cán bộ tham gia khắc phục sự cố.

- Phó Giám đốc Sở Tài nguyên & Môi trường:

+ Nhiệm vụ tham mưu cho Trưởng ban giải quyết các hậu quả của sự cố cháy nổ đường ống dẫn dầu, khí; kho xăng dầu, khí gây ảnh hưởng đến môi trường.

+ Thực hiện giám sát, kiểm tra môi trường làm việc và môi trường xung quanh khu vực xảy ra sự cố trước khi doanh nghiệp tiến hành tái hoạt động.

- Chủ tịch UBND cấp huyện:

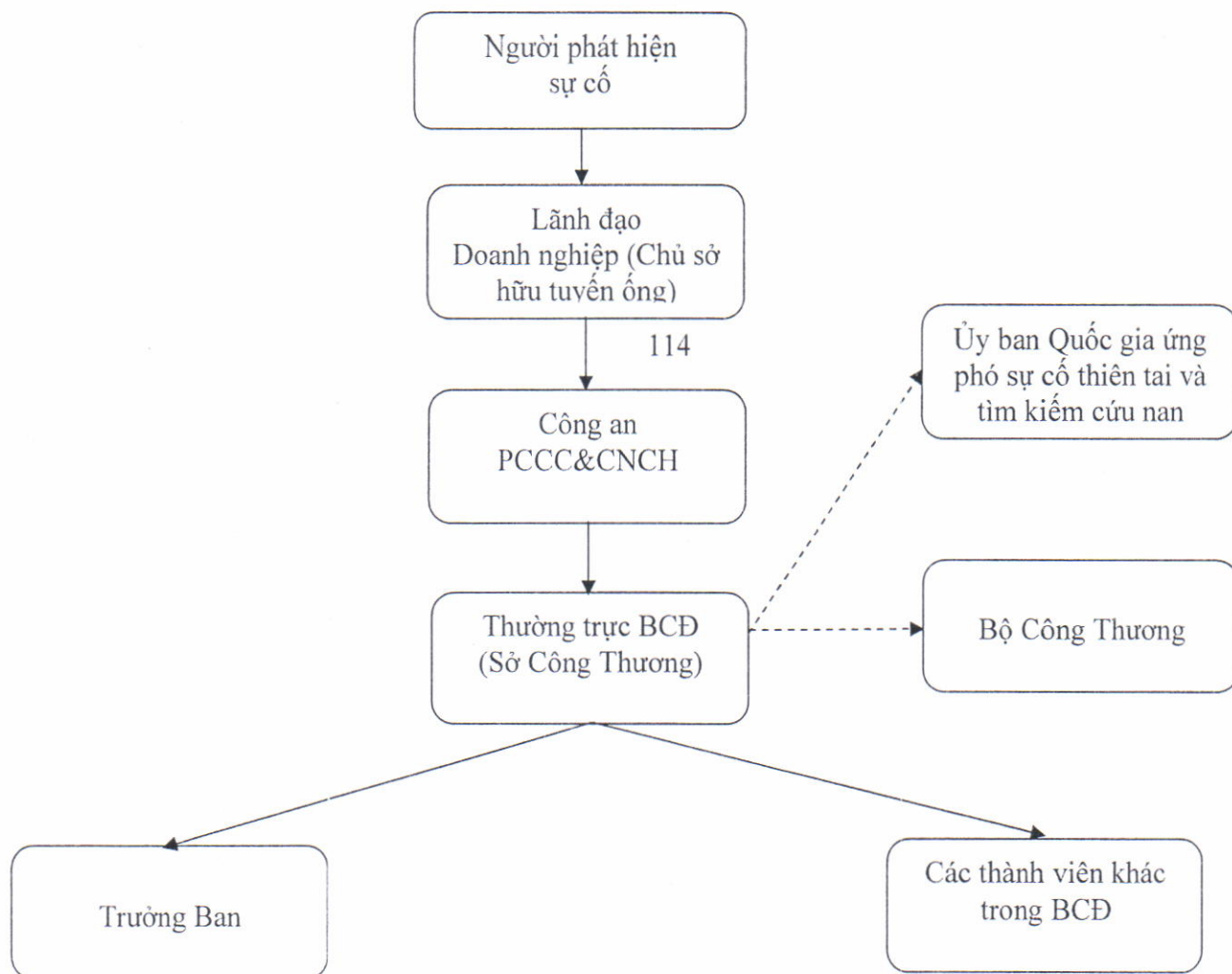
Nhiệm vụ huy động mọi nguồn lực trên địa bàn tại địa phương tham gia vào công tác ứng phó sự cố cháy nổ kho xăng dầu, khí gas khi được sự chỉ đạo của Trưởng ban.

Chỉ đạo UBND cấp xã thực hiện sơ tán dân cư khỏi khu vực ảnh hưởng đến các địa điểm an toàn không bị ảnh hưởng bởi sự cố, đồng thời chặn các tuyến đường nhỏ.

- Phó Giám đốc Sở Y tế

Nhiệm vụ chỉ đạo các cơ quan y tế của tỉnh hỗ trợ ứng phó sự cố cháy nổ kho xăng dầu, khí, đặc biệt là công tác cấp cứu, điều trị nạn nhân bị ảnh hưởng bởi sự cố; Huy động lực lượng, phương tiện cùng các trang thiết bị y tế đến hiện trường, sẵn sàng cứu chữa khi có thương vong xảy ra. Chỉ đạo Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện huyện bố trí xe cứu thương thường trực ở khu vực sự cố và sẵn sàng tiếp nhận người bị nạn trong quá trình ứng phó sự cố.

*** Quy trình thông tin liên lạc**



- Người phát hiện sự cố phải báo cáo ngay cho Lãnh đạo doanh nghiệp, để Lãnh đạo doanh nghiệp điều động Đội ứng phó sự cố cháy nổ cơ sở triển khai ứng phó, xử lý sự cố. Tại nơi xảy ra sự cố, Lãnh đạo doanh nghiệp lập tức triển khai theo kế hoạch, biện pháp ứng phó của đơn vị đã xây dựng; người trực tiếp chỉ huy sự cố phải nhanh chóng khoanh vùng, cô lập nơi xảy ra sự cố, đảm bảo an toàn tránh xảy ra sự cố dây chuyền và thông báo cho các hộ dân ở xung quanh. Trường hợp Đội ứng phó sự cố cháy nổ cơ sở không khống chế và dập tắt đám cháy, Lãnh đạo doanh nghiệp lập tức báo cho Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH theo số điện thoại 114. Cung cấp các thông tin về:

- + Vị trí xảy ra sự cố.
- + Số lượng và chủng loại xăng dầu, khí gas của kho chứa.
- + Tình trạng hiện tại: rò rỉ, tràn đổ, cháy nổ.
- + Số nạn nhân quan sát được.

Trường hợp có người bị nạn, Lãnh đạo doanh nghiệp phải gọi cho Bệnh viện tỉnh theo số điện thoại 115 để cấp cứu kịp thời người bị nạn.

- Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH thông báo cho Thường trực Ban chỉ đạo là Sở Công Thương đồng thời điều động lực lượng có mặt tại hiện trường, tiến hành khoanh vùng cách ly. Thực hiện công tác cứu hộ, sơ tán người và tài sản tại khu vực xung quanh nằm trong khu vực cách ly tính từ nơi xảy ra sự cố, triển khai phương án chữa cháy.

- Sở Công Thương có trách nhiệm thông tin đầy đủ cho Trưởng Ban chỉ đạo và các thành viên Ban chỉ đạo để triển khai kế hoạch ứng cứu. Trong trường hợp cần thiết, Ban chỉ đạo tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh trưng dụng phương tiện, tài sản của tổ chức, cá nhân để phục vụ công tác ứng phó sự cố tại hiện trường. Các đơn vị có liên quan thực hiện nhiệm vụ theo chức năng của ngành và nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch này, đảm bảo an toàn cho cán bộ, công nhân khi thực hiện nhiệm vụ, đồng thời thực hiện các nhiệm vụ khác khi Ban chỉ đạo yêu cầu. Trường hợp sự cố lớn và phức tạp, Sở Công Thương có trách nhiệm thông báo và tham vấn ý kiến Ủy ban quốc gia tìm kiếm cứu nạn và Bộ Công Thương hoặc đề nghị hỗ trợ khi cần thiết.

- Sau quá trình ứng phó sự cố tại hiện trường đã được xử lý an toàn, Sở Công Thương báo cáo với Trưởng ban để tuyên bố kết thúc quá trình ứng phó. Công an tỉnh tiến hành điều tra nguyên nhân gây ra sự cố; chủ cơ sở xảy ra sự cố có trách nhiệm báo cáo về Ban chỉ đạo nguyên nhân gây ra sự cố, tình hình thiệt hại, kế hoạch khắc phục sự cố tại cơ sở, phương án bồi thường thiệt hại và chi phí khắc phục sự cố. Sở Tài nguyên và Môi trường tiến hành công tác kiểm soát chất lượng môi trường, khắc phục sự cố môi trường, đồng thời báo cáo cho Trưởng ban chỉ đạo khi môi trường đã trở lại trạng thái an toàn để xem xét việc kết thúc hoạt động ứng cứu, thông báo cho người dân trở lại hoạt động bình thường.

Phần VI

GIẢI ĐOẠN KHẮC PHỤC HẬU QUẢ VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG

I. CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN

1. Cấp tỉnh: UBND tỉnh, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh.

- Chỉ đạo điều động lực lượng khắc phục hậu quả.
- Tổng hợp chung về số liệu thiệt hại, báo cáo và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo khắc phục hậu quả, ổn định sau tai biến do sóng thần gây ra.

2. Cấp huyện: Chủ tịch UBND cấp huyện chỉ đạo điều động lực lượng địa phương trong công tác khắc phục hậu quả.

II. LỰC LƯỢNG KHẮC PHỤC HẬU QUẢ

1. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương tổ chức lực lượng khắc phục hậu quả, ổn định nhân dân sau khi sơ tán trở về.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Đề xuất biện pháp khắc phục, xử lý sự cố môi trường đối với các khu vực bị ảnh hưởng.

- Phối hợp với các lực lượng, phương tiện quan trắc đánh giá môi trường và xử lý làm sạch môi trường và khắc phục hậu quả sự cố cháy nổ đường ống dẫn dầu, khí xảy ra.

3. Công ty TNHH MTV Điện lực Đồng Nai: Nhanh chóng xử lý, khắc phục cố đường dây tải điện bị hư hỏng, đảm bảo hệ thống điện hoạt động ổn định trở lại sau ảnh hưởng của động đất.

4. Các công ty, đơn vị cấp nước trên địa bàn: Nhanh chóng xử lý, khắc phục sự cố đường ống bị hư hỏng, đảm bảo hệ thống cấp nước ổn định trở lại sau ảnh hưởng của động đất.

5. Các công ty, đơn vị thu gom rác trên địa bàn: Thu gom, vận chuyển rác xây dựng từ các đồng đồ nát do cháy nổ đường ống dẫn dầu, khí.

6. Công an tỉnh:

- Đảm bảo an ninh trật tự trong công tác xử lý hiện trường, tránh trường hợp kẻ xấu lợi dụng tình hình. Bảo đảm an ninh, trật tự trong khu vực chỗ ở tạm thời đối với những người dân nhà cửa bị đổ sập.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế thực hiện việc trưng cầu giám định mẫu ADN những nạn nhân thiệt mạng không nhận dạng được. Hỗ trợ lực lượng y tế khi có yêu cầu cường chế điều trị.

7. Ủy ban mặt trận Tổ Quốc Việt Nam tỉnh: Tổ chức tiếp nhận hàng, kinh phí cứu trợ, hỗ trợ của các đơn vị, cá nhân trong và ngoài nước ủng hộ giúp đỡ nạn nhân bị ảnh hưởng cháy nổ đường ống dẫn dầu, khí để sớm khắc phục hậu quả.

8. Sở Công Thương:

- Huy động, vận động, điều phối doanh nghiệp chủ lực trên địa bàn tỉnh kịp thời cung ứng hàng hoá thiết yếu (lương thực, thực phẩm, nhiên liệu, vật tư...) đến khu vực chịu ảnh hưởng.

- Huy động lực lượng quản lý thị trường tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống đầu cơ, nâng giá tại khu vực chịu ảnh hưởng.

9. Sở Giao thông Vận tải: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương khôi phục hệ thống giao thông đường bộ, đường sắt trên địa bàn tỉnh bảo đảm hoạt động ổn định sau sự cố cháy nổ đường ống dẫn dầu, khí.

10. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội: Hướng dẫn các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước hỗ trợ đối tượng được trợ giúp đột xuất do hậu quả sóng thần gây ra.

11. Sở Tài chính: Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh hỗ trợ kinh phí cho các địa phương khắc phục hậu quả do sóng thần, khôi phục sản xuất.

12. Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông triển khai các biện pháp phục hồi hệ thống thông tin liên lạc hoạt động ổn định sau sự cố cháy nổ đường ống dẫn dầu, khí; đề xuất UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí cho các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông khắc phục hậu quả do sự cố cháy nổ đường ống dẫn dầu, khí.

13. Sở Xây dựng

- Phối hợp với Sở Công Thương, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và chủ sở hữu công trình nơi xảy ra sự cố, đề xuất, triển khai các biện pháp thu dọn vật liệu đổ nát và khôi phục các công trình xây dựng sau sự cố cháy nổ đường ống dẫn dầu, khí.

- Chỉ đạo, kiểm tra công tác cung cấp nước sạch tại các khu đô thị, khu công nghiệp.

14. Sở Y tế:

- Thực hiện chương trình hỗ trợ dịch vụ y tế, phòng, chống dịch bệnh cho khu vực bị ảnh hưởng.

- Phối hợp với Công an tỉnh trung cầu giám định mẫu ADN của những nạn nhân vô danh bị thiệt mạng, không nhận dạng được.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, thực hiện công tác vệ sinh an toàn thực phẩm và nước sinh hoạt tại các vùng trọng điểm.

- Căn cứ vào tình hình sức khỏe, dịch bệnh tại cộng đồng dân cư ở những vùng xảy ra sóng thần hỗ trợ tăng cường cơ sở thuốc, hoá chất phục vụ công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân và xử lý vệ sinh môi trường, phòng ngừa dịch bệnh.

- Phối hợp bảo quản xác nạn nhân vô thừa nhận mất do sóng thần gây ra.

15. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chỉ đạo, hướng dẫn ổn định, khôi phục sản xuất sau thiên tai; kiểm tra, chỉ đạo công tác xử lý môi trường, cung cấp nước sạch tại khu vực nông thôn.

16. Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã:

- nắm chắc tình hình, chỉ đạo lực lượng vũ trang cùng cấp phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đoàn thể và nhân dân tích cực tìm kiếm, cấp cứu người bị nạn; trong điều kiện quá khả năng khẩn trương đề nghị cấp trên có biện pháp hỗ trợ kịp thời, bảo đảm an toàn tính mạng cho nhân dân.

- Tập trung lực lượng, phương tiện cho công tác tìm kiếm cứu nạn, cấp cứu người bị nạn. Đưa nhân dân ở các nơi sơ tán trở về; chỉ đạo các cơ quan, đoàn thể phối hợp với nhân dân thực hiện có hiệu quả phương châm “Bốn tại chỗ” trong việc khắc phục hậu quả tại địa phương.

- Tổ chức cứu trợ khẩn cấp lương thực, thực phẩm, nước uống, thuốc chữa bệnh, nhu yếu phẩm, đặc biệt lưu ý các vùng bị chia cắt, cô lập, lập sâu lâu ngày; quan tâm bố trí nơi ở tạm cho các gia đình bị mất nhà cửa hoặc bị hư hỏng nặng,

- Huy động lực lượng, phương tiện, vật tư; chăm sóc, điều trị người bị thương; thăm hỏi, động viên các gia đình có người tử nạn; bảo đảm điện, nước, giao thông, viễn thông; tiêu độc, khử trùng, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh; khôi phục nhà cửa, cơ sở hạ tầng, y tế, giáo dục, bưu điện, thủy lợi, cơ sở sản xuất; hỗ trợ nhân dân khôi phục sản xuất.

- Thống kê thiệt hại, tổng hợp báo cáo, đề xuất các biện pháp khắc phục sự cố môi trường, khôi phục sản xuất và ổn định đời sống, sinh hoạt của người dân trên địa bàn mình quản lý.

- Tổ chức bảo quản, mai táng xác nạn nhân vô thừa nhận mất do sự cố cháy nổ đường ống dẫn dầu, khí gây ra.

18. Văn phòng Thường trực Ban chỉ huy PCTT - TKCN: Là cơ quan đầu mối tổng hợp tình hình thiệt hại, tham mưu UBND tỉnh các biện pháp khắc phục sự cố môi trường, khôi phục sản xuất và ổn định đời sống, sinh hoạt của nhân dân.

Phần VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Để kế hoạch được triển khai hiệu quả, bảo đảm tính thống nhất, rõ ràng, nhanh chóng từ khâu chỉ đạo đến khâu thực thi, các sở, ban, liên quan căn cứ vào vai trò được nêu trong Kế hoạch này tổ chức thực hiện như sau:

- Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, người đứng đầu các đơn vị sở hữu đường ống dẫn dầu, khí; Chủ tịch UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp xã theo chức năng nhiệm vụ được phân công chỉ đạo xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện ở cơ quan, đơn vị, địa phương mình. Định kỳ hàng năm sơ kết và báo cáo kết quả thực hiện gửi về Sở Công Thương để theo dõi, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

- Giao Sở Công Thương phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan triển khai kế hoạch này đến các chủ đầu tư, chủ sở hữu, nhà thầu đường ống dẫn dầu, khí trên địa bàn tỉnh.

- Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo cáo Sở Công Thương để tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Công thương (b/c);
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên Ban chỉ huy PCTT-TKCN;
- Các Sở, ban ngành cấp tỉnh;
- Văn phòng Thường trực Ban chỉ huy PCTT-TKCN;
- UBND các huyện, thành phố LK và BH;
- Chánh, Phó Văn Phòng KTN;
- Lưu VT, KTN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Văn Chánh